

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực
Sở giao dịch hàng hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị quyết số 222/2025/QH15 của Quốc hội về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 330/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về thành lập và hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực Sở giao dịch hàng hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương (theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Quyền Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Văn phòng Bộ (TTHC);
- UBND Thành phố Hồ Chí Minh và UBND thành phố Đà Nẵng (để thực hiện);
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương (để đăng tải);
- Lưu: VT, TTTN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phan Thị Thắng

PHỤ LỤC

**Thủ tục hành chính được ban hành mới trong lĩnh vực Sở giao dịch hàng hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của
Bộ Công Thương**

(Ban hành kèm Quyết định số ³⁶⁹7/QĐ-BCT ngày 20 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung ban hành mới	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
1		Cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam	- Nghị định số 330/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về thành lập và hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam	Sở giao dịch hàng hóa	Cơ quan điều hành tại các thành phố
2		Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam	- Nghị định số 330/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về thành lập và hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam	Sở giao dịch hàng hóa	Cơ quan điều hành tại các thành phố
3		Cấp lại Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa trong Trung	- Nghị định số 330/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của	Sở giao dịch	Cơ quan điều hành tại các thành phố

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung ban hành mới	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
		tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam	Chính phủ về thành lập và hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam	hàng hóa	
4		Chấp thuận tổ chức đủ điều kiện là Trung tâm thanh toán bù trừ trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam	- Nghị định số 330/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về thành lập và hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam	Sở giao dịch hàng hóa	Cơ quan điều hành tại các thành phố

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

1. Cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam

1.1. Trình tự thực hiện

- Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ về Cơ quan điều hành tại các thành phố theo một trong ba cách: gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua Hệ thống hành chính một cửa điện tử tại Trung tâm tài chính quốc tế;

- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp, Cơ quan điều hành tại các thành phố có văn bản yêu cầu doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung;

- Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan điều hành có trách nhiệm thẩm tra và cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa trong trường hợp đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 330/2025/NĐ-CP. Trường hợp từ chối cấp Giấy phép, Cơ quan điều hành tại các thành phố trả lời bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do từ chối.

1.2. Cách thức thực hiện

Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ về Cơ quan điều hành tại các thành phố theo một trong ba cách: gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua Hệ thống hành chính một cửa điện tử tại Trung tâm tài chính quốc tế.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ:

+ Giấy đề nghị thành lập Sở giao dịch hàng hóa theo Mẫu số 01.GĐN quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 330/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025.

+ Đề án giải trình về mô hình, tổ chức hoạt động, chức năng của Sở giao dịch hàng hóa.

+ Dự thảo Điều lệ hoạt động.

+ Tài liệu mô tả hệ thống công nghệ thông tin, bao gồm nền tảng giao dịch đáp ứng các quy định của Chính phủ về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan điều hành có trách nhiệm thẩm tra và cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa trong trường hợp đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 330/2025/NĐ-CP. Trường hợp từ chối cấp Giấy phép, Cơ quan điều hành tại các thành phố trả lời bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do từ chối.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan điều hành tại các thành phố.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế.

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu số 01.GĐN quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 330/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

- Là Thành viên của Trung tâm tài chính quốc tế hoặc công ty do Thành viên của Trung tâm tài chính quốc tế sở hữu hoặc kiểm soát, trong đó tỷ lệ vốn góp của công ty Thành viên Trung tâm tài chính quốc tế chiếm tối thiểu 49% vốn điều lệ.

- Trường hợp là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổng tỉ lệ vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài không được quá 49%.

- Vốn điều lệ từ 1.500 tỷ đồng (một nghìn năm trăm tỷ đồng) trở lên.

- Có mô hình, tổ chức hoạt động, chức năng của Sở giao dịch hàng hóa.

- Dự thảo Điều lệ hoạt động phù hợp với quy định của Chính phủ về mua bán hàng hoá qua Sở giao dịch hàng hoá và Nghị định số 330/2025/NĐ-CP.

- Có hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu quản lý, vận hành an toàn, ổn định và bảo mật, bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

+ Nền tảng giao dịch điện tử bảo đảm hoạt động thông suốt, an toàn, có khả năng xử lý và lưu trữ dữ liệu giao dịch, sửa lệnh, hủy lệnh, kết quả khớp lệnh theo thời gian thực;

+ Hệ thống quản lý ký quỹ và thanh toán bù trừ bảo đảm kiểm soát chính xác, kịp thời các nghĩa vụ ký quỹ, thanh toán và quản lý rủi ro trong giao dịch;

+ Hệ thống giám sát giao dịch có khả năng theo dõi, phát hiện, cảnh báo và lưu giữ dữ liệu phục vụ công tác quản lý, giám sát hoạt động giao dịch hàng hóa;

+ Yêu cầu về an toàn thông tin và dự phòng bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật, an ninh mạng và khả năng khôi phục hệ thống khi xảy ra sự cố;

+ Có khả năng kết nối với thành viên và cơ quan quản lý nhà nước bảo đảm tính mở, an toàn, đồng bộ và cung cấp dữ liệu chính xác, minh bạch.

Cơ quan điều hành tại các thành phố hướng dẫn chi tiết quy định tại khoản 6 Điều 4 Nghị định số 330/2025/NĐ-CP.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị quyết số 222/2025/QH15 của Quốc hội về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam;

- Nghị định số 330/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về thành lập và hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.

Mẫu số 01.GDN

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/GDN-

(Địa danh), ngày...tháng... năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY PHÉP THÀNH LẬP SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓAKính gửi: Cơ quan điều hành tại ...⁽¹⁾

Tên doanh nghiệp:.....
 Mã số doanh nghiệp:.....
 Vốn điều lệ:
 Người đại diện theo pháp luật:.....
 Căn cước số:..... cấp ngày.....
 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:do.....
 cấp ngày..... tháng..... năm.....
 Địa chỉ trụ sở chính:.....
 Điện thoại:..... Email:..... Website:.....
 Đề nghị Cơ quan điều hành tại...⁽¹⁾ xem xét cấp Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa cho doanh nghiệp với các nội dung sau:

- Tên Sở giao dịch hàng hóa:
 - Tên Sở giao dịch hàng hóa viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa):.....
 - Tên Sở giao dịch hàng hóa viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....
 - Tên Sở giao dịch hàng hóa viết tắt (nếu có):
- Tên, địa chỉ nơi tổ chức giao dịch:.....
- Tên, địa chỉ nền tảng giao dịch:.....
- Hàng hóa, hợp đồng giao dịch qua Sở giao dịch hàng hóa:.....

Doanh nghiệp cam kết những nội dung trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hồ sơ, tài liệu gửi kèm
(Liệt kê đầy đủ):

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Chức danh, ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

2. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam

2.1. Trình tự thực hiện

- Trường hợp có thay đổi nội dung của Giấy phép thành lập, doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập về Cơ quan điều hành tại các thành phố theo một trong ba cách: gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua Hệ thống hành chính một cửa điện tử tại Trung tâm tài chính quốc tế.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan điều hành tại các thành phố quyết định việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập. Trong trường hợp không sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa, Cơ quan điều hành tại các thành phố thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2.2. Cách thức thực hiện

Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập về Cơ quan điều hành tại các thành phố theo một trong ba cách: gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua Hệ thống hành chính một cửa điện tử tại Trung tâm tài chính quốc tế.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập theo Mẫu số 02.GĐN tại Phụ lục I kèm theo Nghị định 330/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025;

+ Các tài liệu chứng minh yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

- Số lượng hồ sơ: 01 Bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan điều hành tại các thành phố quyết định việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập. Trong trường hợp không sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa, Cơ quan điều hành tại các thành phố thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan điều hành tại các thành phố

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa (sửa đổi, bổ sung).

2.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập theo Mẫu số 02.GĐN tại Phụ lục I kèm theo Nghị định 330/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025;

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập được thực hiện trong trường hợp có thay đổi nội dung của Giấy phép thành lập.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị quyết số 222/2025/QH15 của Quốc hội về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam;

- Nghị định số 330/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về thành lập và hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.

Mẫu số 02.GĐN

TÊN DOANH NGHIỆP _____ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../GĐN-

(Địa danh), ngày...tháng... năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP THÀNH LẬP
SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA**

Kính gửi: Cơ quan điều hành.....⁽¹⁾

1. Tên doanh nghiệp:.....
Mã số doanh nghiệp:.....
Vốn điều lệ:
Người đại diện theo pháp luật:.....
Căn cứ số:..... cấp ngày.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:do.....

cấp ngày..... tháng..... năm.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Email:..... Website:.....

2. Tên Sở giao dịch hàng hóa (tên trên Giấy phép thành lập, bằng chữ in hoa):

.....
- Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa (cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại lần thứ.....⁽²⁾) số: do Cơ quan điều hành tại...⁽¹⁾ cấp ngày:...../...../.....

Đề nghị Cơ quan điều hành tại...⁽¹⁾ xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa cho doanh nghiệp với các nội dung sau:

- Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:

- Lý do sửa đổi, bổ sung:

.....
Doanh nghiệp cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số...../2025/NĐ-CP ngày tháng... năm 2025 của Chính phủ quy định về thành lập và hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa và mua bán hàng hóa, dịch vụ trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Doanh nghiệp cam kết những nội dung trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hồ sơ, tài liệu gửi kèm:

(Liệt kê đầy đủ tài liệu chứng minh
yêu cầu sửa đổi, bổ sung)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Chức danh, ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Chú thích:

⁽¹⁾ Ghi rõ tên, địa danh của Cơ quan điều hành.⁽²⁾ Ghi rõ lần cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có).

3. Cấp lại Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam

3.1. Trình tự thực hiện

- Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập về Cơ quan điều hành tại các thành phố theo một trong ba cách: gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua Hệ thống hành chính một cửa điện tử tại Trung tâm tài chính quốc tế;

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan điều hành tại các thành phố quyết định cấp lại Giấy phép thành lập.

3.2. Cách thức thực hiện

Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập về Cơ quan điều hành tại các thành phố theo một trong ba cách: gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua Hệ thống hành chính một cửa điện tử tại Trung tâm tài chính quốc tế.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ:

Văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập theo Mẫu số 03.GĐN tại Phụ lục I kèm theo Nghị định 330/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp.

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan điều hành tại các thành phố.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa.

3.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập theo Mẫu số 03.GĐN tại Phụ lục I kèm theo Nghị định 330/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa được cấp lại trong trường hợp: mất, bị rách hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác; có sai sót, nhầm lẫn.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị quyết số 222/2025/QH15 của Quốc hội về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam;

- Nghị định số 330/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về thành lập và hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.

TÊN DOANH NGHIỆP _____ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../GĐN-

(Địa danh), ngày...tháng... năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI GIẤY PHÉP THÀNH LẬP SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA**

Kính gửi: Cơ quan điều hành.....⁽¹⁾

1. Tên doanh nghiệp:.....
Mã số doanh nghiệp:.....
Vốn điều lệ:
Người đại diện theo pháp luật:.....
Căn cước số:..... cấp ngày.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:do.....
cấp ngày..... tháng..... năm.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....
Điện thoại:..... Email:..... Website:.....

2. Tên Sở giao dịch hàng hóa (tên trên Giấy phép thành lập, bằng chữ in hoa):

.....
- Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa (cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại lần thứ.....⁽²⁾) số do Cơ quan điều hành tại.....⁽¹⁾ cấp ngày:...../...../.....

Đề nghị Cơ quan điều hành tại....⁽¹⁾ xem xét cấp lại Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa cho doanh nghiệp với lý do sau:

.....
Doanh nghiệp cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số...../2025/NĐ-CP ngày tháng... năm 2025 của Chính phủ quy định về thành lập và hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Doanh nghiệp cam kết những nội dung trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Chức danh, ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Chú thích:

⁽¹⁾ Ghi rõ tên, địa danh của Cơ quan điều hành.

⁽²⁾ Ghi rõ lần cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có)

4. Chấp thuận tổ chức đủ điều kiện là Trung tâm thanh toán bù trừ.

4.1. Trình tự thực hiện

- Công ty con của Sở giao dịch hàng hóa có nhu cầu được chấp thuận là Trung tâm thanh toán bù trừ nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận về Cơ quan điều hành tại các thành phố theo một trong ba cách: gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua Hệ thống hành chính một cửa điện tử tại Trung tâm tài chính quốc tế;

- Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cơ quan điều hành tại các thành phố tổ chức thẩm định và quyết định chấp thuận tổ chức đủ điều kiện là Trung tâm thanh toán bù trừ. Trường hợp không chấp thuận, Cơ quan điều hành tại các thành phố có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

4.2. Cách thức thực hiện

Công ty con của Sở giao dịch hàng hóa có nhu cầu được chấp thuận là Trung tâm thanh toán bù trừ nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận về Cơ quan điều hành tại các thành phố theo một trong ba cách: gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua Hệ thống hành chính một cửa điện tử tại Trung tâm tài chính quốc tế

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị chấp thuận Trung tâm thanh toán bù trừ theo Mẫu số 04.GĐN quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 330/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025

+ Tài liệu chứng minh việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện để tổ chức Trung tâm thanh toán bù trừ theo quy định tại Nghị định 330/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4.4. Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cơ quan điều hành tại các thành phố tổ chức thẩm định và quyết định chấp thuận tổ chức đủ điều kiện là Trung tâm thanh toán bù trừ. Trường hợp không chấp thuận, Cơ quan điều hành tại các thành phố có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Công ty con của Sở giao dịch hàng hóa.

4.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan điều hành tại các thành phố.

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chấp thuận tổ chức đủ điều kiện là Trung tâm thanh toán bù trừ.

4.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Văn bản đề nghị chấp thuận Trung tâm thanh toán bù trừ theo Mẫu số

04.GDN quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 330/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Công ty con của Sở giao dịch hàng hóa, có vốn điều lệ tối thiểu 500 tỷ đồng, có hệ thống công nghệ thông tin phù hợp với hệ thống công nghệ thông tin của Sở giao dịch hàng hóa.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị quyết số 222/2025/QH15 của Quốc hội về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam;

- Nghị định số 330/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về thành lập và hoạt động của Sở giao dịch hàng hóa trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.

Mẫu số 04.GĐN

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/GĐN-

(Địa danh), ngày...tháng... năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CHẤP THUẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀ TRUNG TÂM THANH TOÁN BÙ TRỪ

Kính gửi: Cơ quan điều hành.....⁽¹⁾

1. Tên doanh nghiệp:.....

Mã số doanh nghiệp:.....

Vốn điều lệ:

Người đại diện theo pháp luật:.....

Căn cước số:..... cấp ngày.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:do.....

cấp ngày..... tháng..... năm.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Email:..... Website:.....

- Là công ty con của Sở giao dịch hàng hóa (tên trên Giấy phép thành lập, bằng chữ in hoa):.....

Giấy phép thành lập Sở giao dịch hàng hóa (sửa đổi, bổ sung lần thứ.....⁽²⁾) số do Cơ quan điều hành tại....⁽¹⁾ cấp ngày:...../...../.....

2. Nội dung đề nghị:

Đề nghị Cơ quan điều hành tại...⁽¹⁾ xem xét chấp thuận cho doanh nghiệp đủ điều kiện là Trung tâm thanh toán bù trừ của Sở Giao dịch hàng hóa⁽³⁾ sau:

*

*

Doanh nghiệp cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số...../2025/NĐ-CP ngày tháng... năm 2025 của Chính phủ quy định về thành lập, hoạt động của Sở giao dịch hàng hoá và mua bán hàng hóa, dịch vụ trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Doanh nghiệp cam kết những nội dung trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hồ sơ, tài liệu gửi kèm:

Tài liệu chứng minh đáp ứng đầy đủ các điều kiện về tổ chức Trung tâm thanh toán bù trừ

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Chức danh, ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Chú thích:

- ⁽¹⁾ Ghi rõ tên, địa danh của Cơ quan điều hành.
- ⁽²⁾ Ghi rõ lần cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có).
- ⁽³⁾ Ghi tên của Sở giao dịch hàng hóa đã được cấp Giấy phép thành lập.